

Câu 1. Có 4 bệnh nhân cùng bị ung thư tuyến tiền liệt với cùng giai đoạn, kết quả giải phẫu bệnh với số Gleason nào không phù hợp:

- A. Gleason 5 (3+2)
- B. Gleason 7 (3+4)
- C. Gleason 7 (4+3)
- D. Gleason 6 (5+1)
- E. Gleason 9 (5+4)

Câu 2. Tần suất ung thư tuyến tiền liệt ở ung thư tiết niệu nam giới là?

- A. Đứng hàng thứ 1 sau đó ung thư gan
- B. Đứng hàng thứ 2 sau đó ung thư dương vật
- C. Đứng hàng thứ 3
- D. Đứng hàng thứ 4
- E. Tất cả đều sai

Câu 3. Vị trí thường gặp nhất của ung thư tuyến tiền liệt là:

- A. Vùng trung tâm tuyến tiền liệt
- B. Vùng ngoại vi tuyến tiền liệt và vùng mô tuyến quan niệu đạo
- C. Vùng chuyển tiếp
- D. Tỷ lệ các vùng bị ung thư tuyến tiền liệt là tương đương nhau
- E. Tất cả đều sai; => thường gặp nhất là vùng ngoại vi

Câu 4. Loại tế bào nào thường gặp nhất trong ung thư tuyến tiền liệt là:

- A. Tế bào chuyển tiếp
- B. Tế bào tuyến và tế bào nhỏ
- C. Lympho bào
- D. Sarcoma
- E. Tất cả đều sai=> tế bào tuyến

Câu 5. Một người nam 5 tuổi có bố bị ung thư tuyến tiền liệt nên lo sợ cũng xin khám. Làm gì?

- A. DRE, PSA huyết thanh, CT scan vùng chậu
- B. DRE, PSA huyết thanh, MRI
- C. Thăm khám hậu môn trực tràng (DRE) và xạ hình xương
- D. DRE và làm thêm cytology/tinh dịch
- E. Tất cả đều sai=> làm DRE và PSA thôi

Câu 6. Một bệnh nhân 90 tuổi bị ung thư tuyến tiền liệt giai đoạn T1aN0M0. Xử trí?

- A. Cắt tuyến tiền liệt toàn phần
- B. Hóa trị
- C. Xạ trị
- D. Theo dõi và bắt buộc chụp xquang phổi mỗi 3 tháng
- E. Watchful waiting => cái này là trong điều trị gd đầu của phì đại tiền liệt tuyến

Câu 7. Ung thư tuyến tiền liệt gây suy thận do:

- A. Ung thư làm giảm tưới máu đến nhu mô thận

- B. Ung thư xâm lấn vào bàng quang và xa liên niệu quản
- C. Ung thư di căn vào hạch ở rốn thận
- D. Ung thư xâm lấn vào miệng niệu quản hai bên**
- E. Tất cả đều sai

Câu 8. Điều trị suy thận do bứu lành tuyến tiền liệt cần:

- A. Mở bàng quang ra da có thể được chỉ định
- B. Thông tiểu lưu hoặc mở bàng quang ra da cấp cứu ngay và chạy thận nhân tạo cấp cứu để ổn định tình trạng suy thận trước phẫu thuật giải quyết nguyên nhân, bồi hoàn nước-điện giải và chạy thận nhân tạo cấp cứu
- C. Nên chỉ định cắt đốt tiền liệt tuyến qua nội soi ngã niệu đạo sớm
- D. Mở bàng quang ra da cấp cứu ngay và chạy thận nhân tạo cấp cứu trước phẫu thuật giải quyết nguyên nhân
- E. Tất cả đều đúng

Câu 9. Bệnh nhân bị tăng sản lành tính tuyến tiền liệt gây suy thận vì, chọn câu sai:

- A. Là biến chứng có thể gặp ở bệnh nhân lớn tuổi có bứu lành tuyến tiền liệt
- B. Tăng áp lực trong bàng quang gây trướng nước hai thận
- C. Ngược dòng bàng quang-niệu quản gây trướng nước hai thận
- D. Có nước tiểu tồn lưu trong bàng quang, gây vô niệu**
- E. Tất cả đều đúng

Câu 10. Nạo hạch chậu bít 2 bên trong ung thư tuyến tiền liệt nhằm mục đích:

- A. Giảm tỉ lệ tái phát và cải thiện khả năng sống còn
- B. Giảm tình trạng ứ nước do hạch chèn ép rốn thận
- C. Chủ yếu là định giai đoạn ung thư, lựa chọn phác đồ hóa trị và giúp dự hậu
- D. Định giai đoạn và dự hậu, giảm tái phát**
- E. Tất cả đều sai

Câu 11. PSA huyết thanh có thể thay đổi trong các trường hợp sau:

- A. Bứu lành tuyến tiền liệt hay viêm tuyến tiền liệt => tăng PSA
- B. Sau giao hợp hay sau khi thăm khám tuyến tiền liệt => tăng PSA
- C. Dùng thuốc ức chế 5 alpha reductase = làm giảm kích thước + giảm PSA
- D. A, B đúng
- E. Tất cả đều đúng**

Câu 12. Nam 65 tuổi, ung thư tuyến tiền liệt giai đoạn T2N0M0, Gleason 7 (4+3) điều trị:

- A. Nội tiết trị liệu + xạ trị
- B. Cắt tuyến tiền liệt tận gốc và cắt 2 tinh hoàn cùng lúc
- C. Cắt đốt nội soi tuyến tiền liệt
- D. Cắt hai tinh hoàn đơn thuần
- E. Cắt tuyến tiền liệt toàn phần**

Câu 13. Ung thư tuyến tiền liệt giai đoạn T1N0M0 đã mổ cắt tuyến tiền liệt tận gốc cần:

- A. Điều trị nội tiết tổ bổ túc
- B. Điều trị nội tiết tổ và xạ trị bổ túc

- C. Theo dõi và luân hóa trị bổ túc
- D. Xạ trị nên tiến hành sớm sau mổ
- E. Tất cả đều sai

Câu 14. Tăng sản lành tính tuyến tiền liệt, chọn câu sai:

- A. Các phương án điều trị bao gồm: theo dõi-chờ đợi (WW), điều trị nội khoa, phẫu thuật xâm hại tối thiểu mổ mở bóc bướu và các phương pháp phẫu thuật tạm bộ (khi tình trạng bệnh nhân nặng)
- B. Bế tắc là yếu tố quan trọng nhất trong điều trị học bướu tuyến tiền liệt
- C. Tùy độ bế tắc mà ta có các thái độ điều trị nội khoa hay ngoại khoa
- D. Mổ mở không là tiêu chuẩn vàng trong điều trị bệnh lý bướu lành tuyến tiền liệt
- E. Ảnh hưởng chất lượng cuộc sống và bế tắc là chỉ định phẫu thuật tuyệt đối

Câu 15. Tăng sản lành tính tuyến tiền liệt, về đánh giá triệu chứng cơ năng, người ta thường nhắc tới, chọn câu sai:

- A. Triệu chứng gây khó chịu
- B. LUTS: triệu chứng đường tiết niệu dưới
- C. IPSS: bảng đánh giá triệu chứng
- D. QoL: chất lượng cuộc sống
- E. Tất cả đều sai => chọn câu này thì đề 2016 có các đáp án trên đúng

Câu 16. Tăng sản lành tính tuyến tiền liệt, các xét nghiệm cận lâm sàng cần thiết theo thứ tự là:

- A. Siêu âm trên xương mu đo kích thước tuyến tiền liệt, phân tích nước tiểu, đo dung tích lưu sau đi tiểu (RUV, PVR, RU), đo áp lực đồ bàng quang, đo niệu dòng đồ, PSA, siêu âm nội trực tràng (TRUS)
- B. PSA, phân tích nước tiểu, siêu âm trên xương mu đo kích thước tuyến tiền liệt, đo dung tích nước tiểu tồn lưu (RUV, PVR, RU), đo áp lực đồ bàng quang, đo niệu dòng đồ, siêu âm nội trực tràng (TRUS)
- C. Đo dung tích nước tiểu tồn lưu (RUV, PVR, RU), phân tích nước tiểu, siêu âm trên xương mu đo kích thước tuyến tiền liệt, đo niệu dòng đồ, đo áp lực đồ bàng quang, PSA, siêu âm nội trực tràng (TRUS)
- D. Phân tích nước tiểu, siêu âm trên xương mu đo kích thước tuyến tiền liệt, đo niệu dòng đồ, đo áp lực đồ bàng quang, PSA, siêu âm nội trực tràng (TRUS) => chính xác câu này nhé
- E. Phân tích nước tiểu, đo niệu dòng đồ, siêu âm trên xương mu đo kích thước tuyến tiền liệt, đo dung tích nước tiểu tồn lưu (RUV, PVR, RU), đo áp lực đồ bàng quang, PSA, siêu âm nội trực tràng (TRUS)

Câu 17. Tăng sản lành tính tuyến tiền liệt, các phương án điều trị hiện nay gồm:

- A. Nội khoa, ngoại khoa, nội tiết tố liệu pháp
- B. Chờ đợi, ngoại khoa, hóa trị
- C. Chờ đợi, nội khoa, ngoại khoa, hóa trị
- D. Chờ đợi, nội-ngoại khoa và hóa trị

E. Tất cả đều sai

Câu 18. Cắt tuyến tiền liệt tận gốc là:

A. Cắt hết tuyến tiền liệt và ống dẫn tinh

B. Cắt hết tuyến tiền liệt và túi tinh thành một khối

C. Cắt toàn bộ tuyến tiền liệt và một phần niệu đạo sau

D. Cắt toàn bộ tuyến tiền liệt, bàng quang, túi tinh thành một khối

E. Tất cả đều sai